**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN**

**TỔ CM: HÓA -SINH**

**MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 - NĂM HỌC 2024 – 2025**

**MÔN: SINH HỌC, LỚP 11**

**CẤU TRÚC ĐỀ: Trắc nghiệm: 7,0 điểm; Tự luận: 3,0 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần câu hỏi** | **Dạng thức câu hỏi** | | **Số câu** | **Số lệnh hỏi** | **Số điểm/lệnh hỏi** | **Số điểm** |
| **Trắc nghiệm khách quan** | **Phần 1 (I)** | Câu trắc nghiệm 4 phương án lựa chọn | từ câu 1 đến câu 12 | 12 | 0,25 | 3,0 |
| **Phần 2 (II)** | Câu trắc nghiệm đúng - sai | từ câu 1 đến câu 2 | 8 | 0,25/8 | 2,0 |
| **Phần 3 (III)** | Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn | từ câu 1 đến câu 4 | 4 | 0,5 | 2,0 |
| **Tự luận (IV)** |  | | từ câu 1 đến câu 3 | 3 | 1 | 3,0 |
| **Tổng** | | | **20** | **30** |  | **10,0** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề/ Chương** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | | | | | **Tỉ lệ**  **%**  **điểm** |
| **TNKQ** | | | | | | | | | **Tự luận** | | |
| ***Nhiều lựa chọn*** | | | ***“Đúng – Sai”*** | | | ***Trả lời ngắn*** | | |  | | |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| **1**  **2** | **Cảm ứng ở sinh vật**  **Sinh trưởng, phát triển ở sinh vật** | **Cảm ứng ở động vật ( 4 tiết)** | **5** |  |  | **1** | **2** | **1** |  | 1 |  |  | 1 | 1 | **42%** |
| **Tập tính ở động vật( 3 tiết)** | **2** |  |  | **1** | **2** | **1** |  | 2 |  |  |  | 1 | **35%** |
| **Khái quát về sinh trưởng, phát triển ở sinh vật( 1 tiết)** | **4** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **10%** |
| **Sinh trưởng, phát triển ở thực vật( 2 tiết đầu)** | **1** |  |  |  |  |  | **1** |  |  |  |  | 1 | **13%** |
| **Tổng số câu/Lệnh hỏi** | | | **12**  **3,0 đ** |  |  | **2**  **0,5đ** | **4**  **1,0đ** | **2**  **0,5đ** | **1**  **0.5đ** | **3**  **1.5đ** |  |  | **1**  **0,5đ** | **2**  **2,5đ** |  |
| **Tổng số điểm** | | | **3,0** | | | **2,0** | | | **2,0** | | | **3,0** | | | 10,0 |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | | **20%** | | | **20%** | | | **30%** | | | 100% |

**ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề/ Chương** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá** | | | | | | | | | | | |
| **TNKQ** | | | | | | | | | **Tự luận** | | |
| ***Nhiều lựa chọn*** | | | ***“Đúng – Sai”*** | | | ***Trả lời ngắn*** | | |  | | |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| 1 | **CẢM ỨNG Ở SINH VẬT** | **Các hình thức cảm ứng ở động vật** | - Biết được cấu tạo , hình thức cảm ứng và đại diện của động vật có HTK dạng lưới, chuỗi hạch, dạng ống | **2** |  |  |  |  |  |  | **1** |  |  |  |  |
| **Tế bào thần kinh** | - Khái niệm điện thế nghỉ, điện thế hoạt động  - Các giai đoạn điện thế hoạt động  - Cách lan truyền điện thế hoạt động | **2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Synapse** | - Khái niệm synapse  - Cấu tạo synapse hóa học  - Cơ chế truyền tin qua synapse  - Giải thích hiện tượng liên quan đến cơ chế truyền tin qua synapse |  |  |  | 1 | 2 | 1 |  |  |  |  |  |  |
| **Phản xạ** | - Nhận biết khái niệm phản xạ, phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện  - Các bộ phận trong cung phản xạ  - Vai trò của cảm giác vị giác, khứu giác, xúc giác  -Giải thích cơ chế nhìn thấy hình ảnh vật, nghe thấy âm thanh ở người | 2 |  |  |  |  |  |  | 1 |  |  | **1a** | **1b** |
| **Một số bệnh do tổn thương hệ thần kinh + bảo vệ hệ thần kinh** | - Vận dụng các hiểu biết về HTK, chất kích thích để vận dụng giải quyết 1 số tình huống thực tiễn |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 |
|  |  | **Tập tính ở động vật** | - Phân biệt tập tính bẩm sinh, tập tính học được  - Biết được một số tập tính động vật thông qua ví dụ  - Các hình thức học tập ở động vật  - Biết được 1 số ứng dụng tập tính | **1** |  |  | 1 | 2 | 1 |  | 1 |  |  |  |  |
| **2** | **SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở SINH VẬT** | **Khái quát về sinh trưởng và phát triển** | - Khái niệm sinh trưởng, phát triển  - Dấu hiệu đặc trưng sinh trưởng, phát triển  - Khái niệm vòng đời  - Khái niệm tuổi thọ sinh vật | **4** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **Sinh trưởng và phát triển ở thực vật** | - Khái niệm mô phân sinh  - Vị trí, chức năng các loại mô phân sinh  - phân biệt sing trưởng sơ cấp, thứ cấp | **1** |  |  |  |  |  | **1** |  |  |  |  | 1 |
| **Tổng số câu/Lệnh hỏi** | | | | **12** |  |  | **2** | **4** | **2** | **1** | **3** |  |  | **1** | **3** |
| **Tổng số điểm** | | | | **3,0** | | | **2,0** | | | **2,0** | | | **3,0** | | |
| **Tỉ lệ %** | | | | **30%** | | | **20%** | | | **20%** | | | **30%** | | |

=====HẾT=====

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM **TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN** -------------------- *(Đề thi có 3 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: Sinh Học 11** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................. | Số báo danh: ........ | **Mã đề 101** |

**PHẦN I. (3 điểm):** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chọn một phương án đúng

**Câu 1.** Làm tăng hoạt động tiêu hoá cơ học và hoá học của hệ tiêu hoá là vai trò của giác quan nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Vị giác. | **B.** Thính giác | **C.** Xúc giác. | **D.** Khứu giác. |

**Câu 2.** Trình tự các giai đoạn khi xuất hiện điện thế hoạt động là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Khử cực – tái phân cực – đảo cực. | **B.** Khử cực – đảo cực – tái phân cực. |
| **C.** Đảo cực – tái phân cực – khử cực. | **D.** Đảo cực – khử cực – tái phân cực. |

**Câu 3.** Phản xạ nào sau đây là phản xạ có điều kiện?

**A.** Nổi da gà khi cơ thể bị lạnh

**B.** Nghe nói đến quả mơ tiết nước bọt

**C.** Ăn cơm tiết nước bọt

**D.** Em bé co ngón tay lại khi bị kim châm

**Câu 4.** Sự chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi không bị kích thích, phía trong màng tích điện âm, phía ngoài màng tích điện dương được gọi là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Điện thế hoạt động | **B.** Điện thế nghỉ |
| **C.** Xung thần kinh | **D.** Neuron |

**Câu 5.** Động vật có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch phản ứng như thế nào khi bị kích thích?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Di chuyển đi chỗ khác | **B.** Duỗi thẳng cơ thể |
| **C.** Co ở bộ phận bị kích thích | **D.** Co toàn bộ cơ thể |

**Câu 6.** Sử dụng chó bắt kẻ gian và phát hiện dấu vết tội phạm là ứng dụng những hiểu biết về tập tính động vật vào lĩnh vực nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Săn bắn | **B.** An ninh quốc phòng |
| **C.** Bảo vệ mùa màng | **D.** Giải trí |

**Câu 7.** Phản ứng của cơ thể trả lời các kích thích từ môi trường bên trong hoặc bên ngoài thông qua hệ thần kinh được gọi là gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Cảm ứng | **B.** Truyền tin | **C.** Ứng động | **D.** Phản xạ |

**Câu 8.** Sinh trưởng ở sinh vật là quá trình

**A.** tăng khối lượng cơ thể

**B.** tăng khối lượng và kích thước cơ thể

**C.** tăng chiều dài cơ thể

**D.** tăng chiều ngang cơ thể

**Câu 9.** Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng lưới?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Gà. | **B.** Cá. | **C.** Châu chấu . | **D.** Thủy tức. |

**Câu 10.** Trên sợi thần kinh không có bao myelin, xung thần kinh lan truyền theo kiểu nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Đảo chiều | **B.** Ngược chiều | **C.** Liên tục | **D.** Nhảy cóc |

**Câu 11.** Vòng đời của các loài sinh sản hữu tính được bắt đầu bằng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** hợp tử. | **B.** ấu trùng | **C.** con non. | **D.** phôi. |

**Câu 12.** Thời gian sống của một sinh vật được gọi là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Vòng đời của sinh vật | **B.** Vòng đời của loài sinh vật |
| **C.** Tuổi thọ của sinh vật | **D.** Tuổi thọ của loài sinh vật |

**PHẦN II. (2 điểm).** Trắc nghiệm đúng sai.

**Câu 1:** Xét các nhận định sau đây về synapse và cơ chế lan truyền xung thần kinh. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

1. Synapse là diện tiếp xúc giữa các tế bào thần kinh với nhau hoặc giữa tế bào thần kinh với tế bào khác
2. Trong cấu tạo của synapse hóa học, túi chứa chất trung gian hóa học nằm ở màng trước synapse để giải phóng chất trung gian hóa học vào khe synapse
3. Sau khi điện thế hoạt động xuất hiện ở màng sau thì chất trung gian hóa học sẽ quay lại màng trước, đi vào trong chùy synapse và được tái sử dụng
4. Thông tin truyền qua synapse chỉ theo một chiều từ màng sau sang màng trước vì ở màng sau không có chất trung gian hóa học và màng trước không có thụ thể để tiếp nhận chất trung gian hóa học

**Câu 2.** Xét các nhận định sau đây về tập tính ở động vật. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

1. Quen nhờn là hình thức học tập mà động vật phớt lờ, không trả lời những kích thích lặp đi lặp lại nếu kích thích đó không kèm theo sự nguy hiểm
2. Tập tính bẩm sinh là tập tính có được nhờ di truyền từ bố mẹ, rất bền vững vì cơ sở thần kinh là các phản xạ không điều kiện.
3. Một con mèo đang đói chỉ nghe thấy tiếng lách cách, nó đã vội vàng chạy xuống bếp, đây là một ví dụ về hình thức học tập điều kiện hóa đáp ứng
4. Động vật có tuổi thọ càng cao, hệ thần kinh càng phát triển sẽ có nhiều tập tính học được

**PHẦN III. (2 điểm).** Trắc nghiệm trả lời ngắn.

**Câu 1:** Những ý nào sau đây nói về phản xạ không điều kiện ở động vật?

*( Sắp xếp các ý liền nhau, từ nhỏ đến lớn)*

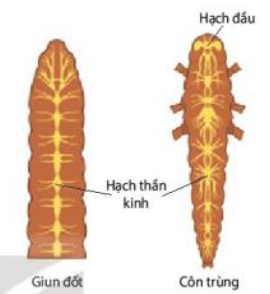
|  |
| --- |
| 1. Số lượng phản xạ có giới hạn. |
| 2. Dễ mất nếu không được củng cố. |
| 3. Được hình thành trong quá trình sống của cá thể. |
| 4. Luôn bền vững. |

**Câu 2:**Tập tính nào sau đây là tập tính kiếm ăn, tập tính xã hội, tập tính sinh sản?

*( Sắp xếp các ý liền nhau, đúng với trình tự từng tập tính theo đề)*

1. kiến lính sẵn sang chiến đấu và hi sinh bản thân để bảo vệ kiến chúa và cả đàn
2. hải li đắp đập ngăn song, suối để bắt cá
3. tinh tinh đực đánh đuổi những con tinh tinh đực lạ khi vào vùng lãnh thổ của nó
4. cò quăm thay đổi nơi sống theo mùa
5. chim én tránh rét vào mùa đông
6. vào mùa sinh sản, hươu đực húc nhau, con thắng trận sẽ giao phối với con cái

**Câu 3**: Hình ảnh nào sau đây mô tả HTK dạng ống?

****

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** |

**Câu 4:**Mô phân sinh đỉnh có ở vị trí nào sau đây của thực vật ?

* 1. Tầng sinh bần; 2. Thân; 3. Đỉnh cành ; 4. Hoa ; 5. Mắt của lóng ; 6.Lá

**PHẦN IV. (3 điểm).** Tự luận.

**Câu 1.(1 điểm).** Tại sao chúng ta nhìn thấy hình ảnh của vật?

**Câu 2.(1 điểm)**. Quan sát sự sinh trưởng của 2 loài cây, người ta thấy:

* Loài cây A từ cây con đến cây trưởng thành chỉ sinh trưởng chiều cao mà hầu như không sinh trưởng về chiều ngang
* Loài cây B thì sinh trưởng cả chiều cao và chiều ngang.

Hãy cho biết loài cây A và loài cây B là cây một lá mầm hay cây hai lá mầm và giải thích đặc điểm sinh trưởng của mỗi loài cây này.

**Câu 3.(1 điểm**)**.** Từ những hiểu biết về chất gây nghiện, em sẽ tuyên truyền điều gì đến người thân và mọi người xung quanh?

..............................HẾT..........................

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM **TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN** -------------------- *(Đề thi có 3 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: Sinh Học 11** *Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................. | Số báo danh: ........ | **Mã đề 102** |

**PHẦN I. (3 điểm).** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chọn một phương án đúng

**Câu 1.** Phản xạ nào sau đây là phản xạ có điều kiện?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Rụt tay lại khi chạm phải vật nóng | **B.** Nổi da gà khi có gió lạnh lùa qua |
| **C.** Bỏ chạy khi có báo cháy | **D.** Vã mồ hôi khi ăn đồ cay, nóng |

**Câu 2.** Dấu hiệu đặc trưng của sinh trưởng ở sinh vật là

**A.** tăng về số lượng, khối lượng tế bào

**B.** tăng về chiều ngang cơ thể

**C.** tăng về khối lượng và kích thước cơ thể

**D.** tăng chiều dài cơ thể

**Câu 3.** Bộ phận tiếp nhận kích thích trong cung phản xạ là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thụ thể cảm giác | **B.** Tủy sống | **C.** Dây thần kinh | **D.** Não bộ |

**Câu 4.** Động vật có hệ thần kinh dạng lưới phản ứng như thế nào khi bị kích thích?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Duỗi thẳng cơ thể | **B.** Co toàn bộ cơ thể |
| **C.** Co ở bộ phận bị kích thích | **D.** Di chuyển đi chỗ khác |

**Câu 5.** Vòng đời của các loài sinh sản vô tính được bắt đầu bằng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** hợp tử. | **B.** ấu trùng | **C.** cá thể non. | **D.** phôi. |

**Câu 6.** Thời gian sống trung bình của các cá thể trong loài được gọi là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Vòng đời của sinh vật | **B.** Tuổi thọ của loài sinh vật |
| **C.** Vòng đời của loài sinh vật | **D.** Tuổi thọ của sinh vật |

**Câu 7.** Khi nàođiện thế hoạt động xuất hiện?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Xuất hiện sự khử cực | **B.** Có sự chênh lệch điện thế |
| **C.** Neuron không bị kích thích | **D.** Neuron bị kích thích |

**Câu 8.** Trên sợi thần kinh có bao myelin, xung thần kinh lan truyền theo kiểu nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Ngược chiều | **B.** Liên tục | **C.** Đảo chiều | **D.** Nhảy cóc |

**Câu 9.** Giúp động vật tìm thức ăn, tránh kẻ thù, định hướng đường đi,... là vai trò của giác quan nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thính giác | **B.** Khứu giác. | **C.** Vị giác. | **D.** Xúc giác. |

**Câu 10.** Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Cá. | **B.** Thủy tức. | **C.** Châu chấu . | **D.** Gà. |

**Câu 11.** Đồ thị điện thế hoạt động trải qua mấy giai đoạn?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 1 | **B.** 2 | **C.** 3 | **D.** 4 |

**Câu 12.** Sử dụng các loài thiên địch để tiêu diệt sâu bệnh là ứng dụng những hiểu biết về tập tính động vật vào lĩnh vực nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Giải trí | **B.** Săn bắn |
| **C.** An ninh quốc phòng | **D.** Nông nghiệp |

**PHẦN II. (2 điểm).** Trắc nghiệm đúng sai.

**Câu 1:** Xét các nhận định sau đây về synapse và cơ chế lan truyền xung thần kinh. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

1. Synapse có 2 loại là synapse điện và synapse hóa học
2. Trong cấu tạo của synapse hóa học, thụ thể tiếp nhận chất trung gian hóa học nằm ở màng sau synapse để tiếp nhận chất trung gian hóa học làm xuất hiện điện thế hoạt động ở màng sau
3. Sau khi điện thế hoạt động xuất hiện ở màng sau thì chất trung gian hóa học sẽ quay lại màng trước, đi vào trong chùy synapse và được tái sử dụng
4. Thông tin truyền qua synapse chỉ theo một chiều từ màng sau sang màng trước vì ở màng sau không có chất trung gian hóa học và màng trước không có thụ thể để tiếp nhận chất trung gian hóa học

**Câu 2.** Xét các nhận định sau đây về tập tính ở động vật. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

1. Điều kiện hóa đáp ứng là kiểu học liên kết một hành vi của động vật với phần thưởng hoặc hình phạt, sau đó động vật có xu hướng lặp lại hoặc tránh hành vi đó
2. Tập tính bẩm sinh là tập tính có được nhờ di truyền từ bố mẹ, rất bền vững vì cơ sở thần kinh là các phản xạ không điều kiện.
3. Tinh tinh con học cách đập vỡ quả cọ dầu để lấy nhân bằng 2 hòn đá do bắt chước con trưởng thành là cách học nhận thức và giải quyết vấn đề
4. Động vật có hệ thần kinh kém phát triển hầu như chỉ có tập tính bẩm sinh, không có tập tính học được

**PHẦN III. (2 điểm).** Trắc nghiệm trả lời ngắn.

**Câu 1: :** Những ý nào sau đây nói về phản xạ có điều kiện ở động vật?

*( Sắp xếp các ý liền nhau, từ nhỏ đến lớn)*

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Số lượng phản xạ không giới hạn. |  |
| 2. Dễ mất nếu không được củng cố. |  |
| 3. Được di truyền từ bố mẹ, sinh ra đã có. |  |
| 4. Luôn bền vững.  **Câu 2:**Tập tính nào sau đây là tập tính bảo vệ lãnh thổ, tập tính sinh sản, tập tính xã hội?  *( Sắp xếp các ý liền nhau, đúng với trình tự từng tập tính theo đề)*   1. kiến lính sẵn sang chiến đấu và hi sinh bản thân để bảo vệ kiến chúa và cả đàn 2. hải li đắp đập ngăn song, suối để bắt cá 3. tinh tinh đực đánh đuổi những con tinh tinh đực lạ khi vào vùng lãnh thổ của nó 4. cò quăm thay đổi nơi sống theo mùa 5. chim én tránh rét vào mùa đông 6. vào mùa sinh sản, hươu đực húc nhau, con thắng trận sẽ giao phối với con cái   **Câu 3:**Mô phân sinh lóng có ở vị trí nào sau đây của thực vật?   * 1. Chóp rễ; 2. Thân; 3. Đỉnh cành ; 4. Mắt của lóng ; 5. Hoa ; 6. Lá   **Câu 4**: Hình ảnh nào sau đây mô tả HTK dạng chuỗi hạch?  Hình ảnh Con Sứa PNG, Vector, PSD, và biểu tượng để tải về miễn phí |  pngtree   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **1** | **2** | **3** | **4** | |  |
|  |  |

**PHẦN IV. (3 điểm).** Tự luận.

**Câu 1.(1 điểm).** Tại sao chúng ta nghe được âm thanh?

**Câu 2.(1 điểm)**. Quan sát sự sinh trưởng của 2 loài cây, người ta thấy:

* Loài cây A thì sinh trưởng cả chiều cao và chiều ngang.
* Loài cây B từ cây con đến cây trưởng thành chỉ sinh trưởng chiều cao mà hầu như không sinh trưởng về chiều ngang

Hãy cho biết loài cây A và loài cây B là cây một lá mầm hay cây hai lá mầm và giải thích đặc điểm sinh trưởng của mỗi loài cây này.

**Câu 3.(1 điểm**)**.** Từ những hiểu biết về chất gây nghiện, em sẽ tuyên truyền điều gì đến người thân và mọi người xung quanh?

………………………..HẾT………………………

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 SINH 11**

**PHẦN I.** **(3 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã đề** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **101** | **A** | **B** | **B** | **B** | **C** | **B** | **D** | **B** | **D** | **C** | **A** | **C** |
| **102** | **C** | **A** | **A** | **B** | **C** | **B** | **D** | **D** | **B** | **C** | **C** | **D** |
| **103** | **C** | **A** | **C** | **A** | **A** | **A** | **B** | **A** | **A** | **B** | **D** | **D** |
| **104** | **A** | **D** | **C** | **D** | **D** | **C** | **C** | **A** | **A** | **D** | **A** | **B** |
| **105** | **B** | **C** | **D** | **A** | **B** | **B** | **D** | **C** | **D** | **D** | **B** | **B** |
| **106** | **B** | **D** | **D** | **A** | **D** | **B** | **D** | **A** | **D** | **C** | **C** | **D** |
| **107** | **B** | **A** | **A** | **B** | **A** | **C** | **C** | **A** | **D** | **B** | **C** | **D** |
| **108** | **D** | **C** | **B** | **C** | **A** | **D** | **D** | **C** | **D** | **C** | **B** | **B** |

**PHẦN II. (2 điểm).** Trắc nghiệm đúng sai.

***Mỗi ý đúng 0,25đ***

**Mã 101, 103, 105,107**

Câu 1. Xét các nhận định sau đây về synapse và cơ chế lan truyền xung thần kinh. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mệnh đề | Đúng | Sai |
| a. Synapse là diện tiếp xúc giữa các tế bào thần kinh với nhau hoặc giữa tế bào thần kinh với tế bào khác | Đ |  |
| b.Trong cấu tạo của synapse hóa học, túi chứa chất trung gian hóa học nằm ở màng trước synapse để giải phóng chất trung gian hóa học vào khe synapse |  | S |
| c. Sau khi điện thế hoạt động xuất hiện ở màng sau thì chất trung gian hóa học sẽ quay lại màng trước, đi vào trong chùy synapse và được tái sử dụng |  | S |
| d. Thông tin truyền qua synapse chỉ theo một chiều từ màng sau sang màng trước vì ở màng sau không có chất trung gian hóa học và màng trước không có thụ thể để tiếp nhận chất trung gian hóa học |  | S |

**Câu 2.** Xét các nhận định sau đây về tập tính ở động vật. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mệnh đề | Đúng | Sai |
| a. Quen nhờn là hình thức học tập mà động vật phớt lờ, không trả lời những kích thích lặp đi lặp lại nếu kích thích đó không kèm theo sự nguy hiểm | Đ |  |
| b. Tập tính bẩm sinh là tập tính có được nhờ di truyền từ bố mẹ, rất bền vững vì cơ sở thần kinh là các phản xạ không điều kiện. | Đ |  |
| c. Một con mèo đang đói chỉ nghe thấy tiếng lách cách, nó đã vội vàng chạy xuống bếp, đây là một ví dụ về hình thức học tập điều kiện hóa đáp ứng | Đ |  |
| 1. Động vật có tuổi thọ càng cao, hệ thần kinh càng phát triển sẽ có nhiều tập tính học được | Đ |  |

**Mã 102, 104,106,108**

Câu 1. Xét các nhận định sau đây về synapse và cơ chế lan truyền xung thần kinh. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mệnh đề** | **Đúng** | **Sai** |
|  | **Đ** |  |
| **b.** | **Đ** |  |
| **c.** |  | **S** |
| **d.** |  | **S** |

**Câu 2.** Xét các nhận định sau đây về tập tính ở động vật. Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mệnh đề** | **Đúng** | **Sai** |
|  |  | **S** |
| **b.** | **Đ** |  |
| **c.** |  | **S** |
| **d.** | **Đ** |  |

**PHẦN III. (2 điểm).** Trắc nghiệm trả lời ngắn.

***Mỗi câu đúng 0,5đ***

**Mã 101, 103, 105,107**

**Câu 1:** Những ý nói về phản xạ không điều kiện ở động vật: **14**

**Câu 2:**Tập tính kiếm ăn, tập tính xã hội, tập tính sinh sản: **216**

**Câu 3**: Hình ảnh mô tả HTK dạng ống : **1**

**Câu 4:**Mô phân sinh đỉnh có ở vị trí của thực vật : **3**

**Mã 102, 104, 106,108**

**Câu 1:** Những ý nói về phản xạ có điều kiện ở động vật: **12**

**Câu 2:**Tập tính bảo vệ lãnh thổ, tập tính sinh sản, tập tính xã hội: **361**

**Câu 3:**Mô phân sinh lóng có ở vị trí của thực vật : **4**

**Câu 4**: Hình ảnh mô tả HTK dạng chuỗi hạch : **2**

**PHẦN IV. (3 điểm).**

**Mã 101, 103, 105,107**

**Câu 1**

- Chúng ta có thể nhìn thấy hình ảnh của vật nhờ cơ quan phân tích thị giác (mắt, dây thần kinh thị giác, vùng thị giác trên vỏ não) **:+0,5đ**

- Cơ chế : Ánh sáng khúc xạ từ vật vào mắt, đi qua hệ thống khúc xạ ánh sáng (giác mạc, thuỷ dịch, thuỷ tinh thể và dịch kính), tế bào hạch, tế bào lưỡng cực, cuối cùng đến tế bào que và nón. Tế bào que và nón phản ứng với ánh sáng và gây khởi phát xung thần kinh ở tế bào lưỡng cực. Xung thần kinh từ tế bào lưỡng cực chuyển sang tế bào hạch và đi theo dây thần kinh thị giác về vùng thị giác (thuỳ chẩm) trên vỏ não cho cảm giác về hình ảnh và màu sắc của vật**:+0,5đ**

**Câu 2.**

- Loài A là cây một lá mầm. **+ 0,25đ**

Loài B là cây hai lá mầm. **+0,25đ**

- Giải thích sự khác nhau về sinh trưởng của cây một lá mầm và cây hai lá mầm:

+ Cây một lá mầm hầu như không sinh trưởng theo chiều ngang vì không có mô phân sinh bên. Sinh trưởng theo chiều cao do hoạt động của mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh lóng. **+ 0,25đ**

+ Cây hai lá mầm sinh trưởng cả chiều cao và chiều ngang là nhờ hoạt động của mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên. **+ 0,25đ**

**Câu 3. *Đúng hết 3 ý 1đ, 1 ý đúng 0,3đ, 2 ý đúng 0,7đ***

Từ những hiểu biết về chất gây nghiện, cần tuyên truyền đến người thân và mọi người xung quanh các điều sau:

- Tuyên truyền đến mọi người tác hại của chất gây nghiện, từ đó, nâng cao ý thức không sử dụng các chất gây nghiện.

- Cần đề cao cảnh giác, kiên quyết để không bị các đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo sử dụng chất gây nghiện.

- Khi phát hiện các đối tượng tàng trữ, sử dụng các chất gây nghiện trái với quy định của pháp luật, cần báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền.

**Mã 102, 104, 106, 108**

**Câu 1.**

**-** Chúng ta có thể nghe được âm thanh nhờ cơ quan phân tích thính giác (tai, dây thần kinh thính giác, vùng thính giác trên vỏ não) **:+0,5đ**

- Cơ chế : Sóng âm từ nguồn âm phát ra truyền theo ống tai vào màng nhĩ, rồi truyền qua chuỗi xương tai giữa làm rung màng cửa sổ bầu dục tạo ra sóng áp lực truyền trong ốc tai. Sóng áp lực làm các tế bào có lông bị kích thích dẫn đến xuất hiện điện thế hoạt động lan truyền theo dây thần kinh thính giác về thuỳ thái dương của vỏ não cho cảm giác về âm thanh. **:+0,5đ**

**Câu 2.**

- Loài A là cây hai lá mầm. **+ 0,25đ**

Loài B là cây một lá mầm. **+0,25đ**

- Giải thích sự khác nhau về sinh trưởng của cây một lá mầm và cây hai lá mầm:

+ Cây một lá mầm hầu như không sinh trưởng theo chiều ngang vì không có mô phân sinh bên. Sinh trưởng theo chiều cao do hoạt động của mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh lóng. **+ 0,25đ**

+ Cây hai lá mầm sinh trưởng cả chiều cao và chiều ngang là nhờ hoạt động của mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên. **+ 0,25đ**

**Câu 3**. ***Đúng hết 3 ý 1đ, 1 ý đúng 0,3đ, 2 ý đúng 0,7đ***

Từ những hiểu biết về chất gây nghiện, cần tuyên truyền đến người thân và mọi người xung quanh các điều sau:

- Tuyên truyền đến mọi người tác hại của chất gây nghiện, từ đó, nâng cao ý thức không sử dụng các chất gây nghiện.

- Cần đề cao cảnh giác, kiên quyết để không bị các đối tượng xấu rủ rê, lôi kéo sử dụng chất gây nghiện.

- Khi phát hiện các đối tượng tàng trữ, sử dụng các chất gây nghiện trái với quy định của pháp luật, cần báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền.